



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIÁO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỘP – VLXD ĐỒNG NAI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3600475018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 22/09/2000, cấp lại lần thứ 5 ngày 07/05/2014 với mã số doanh nghiệp là 3600475018)

- **Địa chỉ:** Đường số 4 Khu công nghiệp Biên Hòa 1 Tỉnh Đồng Nai
- **Chi nhánh Tp HCM :** 2/14 -2/16 Hàm Nghi, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
- **Chi nhánh Nhơn Trạch :** xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- **Điện thoại:** (84.61) 3836130 ; 3836022
- **Fax:** (84.61) 3836023
- **Website:** www.donac.net
- **Phụ trách CBTT: Nguyễn Thị Ánh**
Chức vụ: Kế Toán Trưởng
điện thoại: 0913.872569
Số Fax: 061.3836023

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	3
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	3
2.	Cơ cấu tổ chức công ty:	7
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:	8
4.	Danh sách cổ đông	10
5.	Danh sách những công ty mẹ, công ty con của LAI, những công ty mà LAI đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với LAI.....	11
6.	Hoạt động kinh doanh:	11
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất và quý 1/2015:	12
8.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:.....	14
9.	Chính sách đối với người lao động:.....	15
10.	Chính sách cổ tức.....	16
11.	Tình hình hoạt động tài chính:	16
12.	Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty):	21
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:	21
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...):	22
15.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	22
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: không có.....	22
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	23
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị:	23
2.	Giám đốc và các cán bộ quản lý:	30
3.	Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty:	34

III. PHỤ LỤC 35

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Thông tin chung về công ty:

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP – VLXD ĐỒNG NAI
- Tên giao dịch quốc tế : DONGNAI ROOF SHEET & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- Logo doanh nghiệp : 
- Giấy CNĐKKD : Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3600475018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 22/09/2000, cấp lại lần thứ 5 ngày 07/05/2014 với mã số doanh nghiệp là 3600475018.
- Vốn điều lệ đăng ký : 272.236.470.000 VNĐ (Hai trăm bảy mươi hai tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp : 272.236.470.000 VNĐ (Hai trăm bảy mươi hai tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn đồng)
- Địa chỉ : Đường số 4 Khu công nghiệp Biên Hòa 1 Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại : (84.61) 3836130
- Số fax : (84.61) 3836023
- Website : www.donac.net
- Email : info@donac.net
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Nguyễn Công Lý

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất các sản phẩm xi măng tấm lợp và xây lắp
- Bán buôn các sản phẩm xi măng tấm lợp và xây lắp. Bán buôn clinker. Dịch vụ thương mại, xuất nhập khẩu các loại vật tư, nguyên liệu, vật liệu xây dựng, trang trí nội thất.
- Dịch vụ thương mại, xuất nhập khẩu các loại thiết bị phụ tùng chuyên ngành xây dựng
- Sản xuất clinker (không sản xuất tại trụ sở).
- Mua bán nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất công nghiệp
- Xây dựng công trình dân dụng.
- Xây dựng công trình công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/CP
- Mã chứng khoán: DCT
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 27.223.647 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

1966	THÀNH LẬP	Tiền thân của Công ty cổ phần Tấm lọc Vật liệu xây dựng (VLXD) Đồng Nai là hãng Eternit của Pháp, được khởi công xây dựng từ năm 1964 đến 1966
1977	QUỐC HỮU HÓA	Nhà nước tiếp quản cơ sở Eternit - Việt Nam và đổi tên thành nhà máy Amiăng xi măng Đồng Nai, trực thuộc liên hiệp các xí nghiệp gạch ngói và sành sứ xây dựng - Bộ xây dựng.
1993	ĐỔI TÊN	Bộ Xây dựng có quyết định đổi tên Nhà máy Amiăng xi măng Đồng Nai thành Công ty Tấm lọc VLXD Đồng Nai trực thuộc Tổng Công ty xi măng Việt Nam
2000	CỔ PHẦN HÓA	Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 73/2000/QĐ-TTg ngày 21 tháng 06 năm 2000 về việc chuyển Công ty Tấm lọc VLXD Đồng Nai (thuộc Tổng Công ty Xi măng Việt Nam) sang Công ty cổ phần.
2006	NIÊM YẾT VÀ GIAO DỊCH LẦN ĐẦU	Cổ phiếu của công ty chính thức giao dịch tại trung tâm giao dịch chứng khoán Tp.HCM với mã chứng khoán: DCT

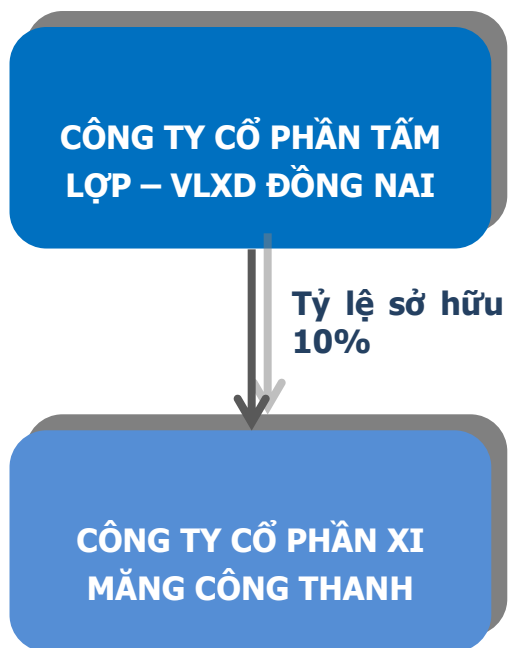
2015	HỦY NIÊM YẾT	<p>Công ty bị hủy niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE).</p> <p>Ngày hủy niêm yết có hiệu lực: 08/05/2015</p> <p>Lý do: Lợi nhuận chưa phân phối (Lỗ lũy kế) tại ngày 31/12/2014 là 273.333.152.325 đồng vượt quá vốn điều lệ thực góp là 272.236.470.000 đồng căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, đồng thời Công ty cũng có kết quả sản xuất, kinh doanh bị thua lỗ trong 03 năm liên tục (năm 2012 lỗ 55,183 tỷ đồng, năm 2013 lỗ 134,777 tỷ đồng, năm 2014 lỗ 112,027 tỷ đồng), thuộc trường hợp chứng khoán bị hủy niêm yết theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58/2012/NĐCP ngày 20/07/2012</p>
------	-------------------------	---

1.3. Quá trình tăng vốn

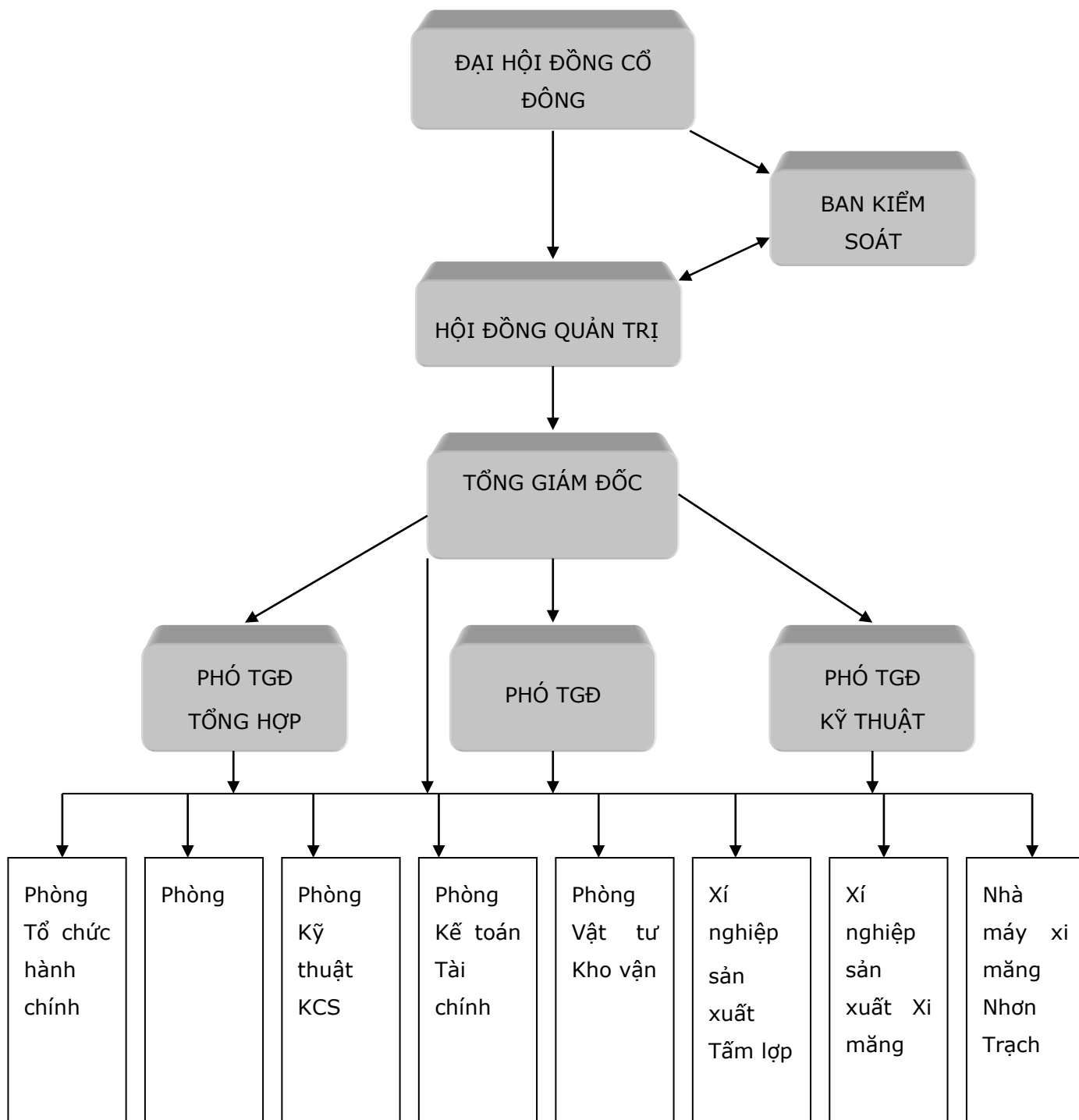
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (trình bày theo hình thức phát hành)
1	2006	72.584.460.000 VNĐ	120.973.460.000 VNĐ	Chia cổ phiếu thưởng và phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2006 ngày 25/03/2006; - Giấy CNĐKKD số 4703000010 thay đổi lần thứ 02 ngày 23/05/2006 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.
2	2009	60.517.520.000 VNĐ	181.490.980.000 VNĐ	Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2007 ngày 09/08/2007; - Giấy CNĐKKD số 47030000010 thay đổi lần thứ 3 ngày 17/07/2009 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.
3	2010	90.745.490.000 VNĐ	272.236.470.000 VNĐ	Phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 ngày 29/04/2010; - Giấy CNĐKKD số 4703000010 thay đổi lần thứ 4 ngày 19/08/2010 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Nguồn: CTCP Tám Lọt Và Vật Liệu Xây Dựng Đồng Nai

2. Cơ cấu tổ chức công ty:



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:



Cơ cấu bộ máy tổ chức quản lý của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc, v.v...

Đại Hội đồng cổ đông

Gồm tất cả cổ đông của Công ty, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, trong đó có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Các thành viên của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ bỏ phiếu bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện pháp luật của công ty. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm giám đốc hay bất kỳ Cán bộ quản lý hoặc người đại diện nào của công ty nếu có cơ sở để Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của công ty. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm (nếu có).

Ban kiểm soát

Là những người thay mặt cho các cổ đông kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty.

Ban Tổng Giám Đốc

Gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty.

Tổng Giám đốc công ty là người có quyền điều hành cao nhất trong công ty; trực tiếp chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của công ty và thi hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng là người giúp việc cho Tổng Giám đốc, được Tổng Giám đốc phân công và ủy nhiệm quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực của Công ty; chịu trách nhiệm trực tiếp trước Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, cổ đông và pháp luật về các phần việc được phân công và ủy nhiệm..

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

❖ Danh sách Cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của công ty tại ngày 26/03/2015

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Nguyễn Công Lý	Số 2 Đinh Bộ Lĩnh TPHCM	5.720.000	21,01%
2	Tổng công ty xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn - Hà Nội	3.402.366	12,50%
3	Nguyễn Đoàn Mạnh	47 đường số 39 Q.7 tpHCM.	2.329.960	8,56%
4	Nguyễn Thị Mai Thảo	15/50/8 Võ Duy Ninh TpHCM	2.190.000	8,04%
5	Nguyễn Thị Thành	52/1 KP6 P.Tân Hòa TP Biên Hòa..	1.768.698	6,50%

Nguồn: Sổ cổ đông ngày 26/03/2015 CTCP Tám lợi VLXD Đồng Nai do VSD lập

❖ Danh sách Cổ đông sáng lập:

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần của mình trong 3 năm kể từ ngày thành lập. Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000010 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 22/09/2000, cấp thay đổi lần 5 ngày 07/05/2014. Theo đó, đến nay cổ phiếu của các cổ đông sáng lập không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

❖ Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/03/2015

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	GIÁ TRỊ	TỶ LỆ SỞ HỮU
I	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC		26.511.104	265.111.040.000	97,38%
1	CÁ NHÂN	2474	23.079.518	230.795.180.000	84,78%
2	TỔ CHỨC	27	3.431.586	34.315.860.000	12,60%
II	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI		712.543	7.125.430.000	2,62%
1	CÁ NHÂN	62	313.203	3.132.030.000	1,15%
2	TỔ CHỨC	6	399.340	3.993.400.000	1,47%

TỔNG CỘNG		27.223.647	272.236.470.000	100,00%
------------------	--	-------------------	------------------------	----------------

Nguồn: Sổ cổ đông ngày 26/03/2015 CTCP Tắm lợp VLXD Đồng Nai do VSD lập

5. Danh sách những công ty mẹ, công ty con của DCT, những công ty mà DCT đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DCT.

- ❖ Công ty mẹ: Không có
- ❖ Công ty con: Không có
- ❖ Công ty liên kết: Không có

6. Hoạt động kinh doanh:

6.1. Sản phẩm dịch vụ chính:

- Sản xuất, kinh doanh xi măng, tắm lợp VLXD và xây lắp;
- Dịch vụ thương mại, xuất nhập khẩu các loại vật tư, nguyên liệu, vật liệu xây dựng.

6.2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ qua các năm

Đvt: triệu đồng

KHOẢN MỤC	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán hàng hóa	-	-	8.964	2,93%
Bán tấm lọc	167.445	57,72	147.352	48,09%
Bán gia công xi măng	101.921	35,13	128.279	41,87%
Bán thành phẩm khác	19.375	6,68	17.562	5,73%
Cung cấp dịch vụ	1.364	0,47	4.244	1,39%
Tổng Doanh thu	290.106	100%	306.401	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015

6.3. Chi phí sản xuất

Đơn vị tính: triệu đồng

KHOẢN MỤC	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)
Giá vốn bán hàng	298.645	102,94%	298.600	97,45%
Chi phí tài chính	76.006	26,20%	69.783	22,77%
Chi phí bán hàng	8.039	2,77%	7.144	2,33%
Chi phí quản lý DN	19.031	6,56%	17.205	5,62%
Chi phí khác	912	0,31%	576	0,19%
Tổng chi phí	402.633	138,78%	393.308	128,36%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013, 2014 và quý IV/2015:

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2013, 2014 và quý IV/2015:

❖ Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.003.762	1.037.675	3,38%
Vốn chủ sở hữu	98.335	11.492	(88,31%)
Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh	290.106	306.401	5,62%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(111.502)	(86.316)	-
Lợi nhuận khác	(526)	(526)	-
Lợi nhuận trước thuế	(112.028)	(86.843)	-
Lợi nhuận sau thuế	(112.028)	(86.843)	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/CP)	(4.115)	(3.190)	-
Giá trị sổ sách/ 1 cổ phiếu (Đồng/CP)	3.612	422	(88,32%)

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015

- Ý kiến kiểm toán tại BCTC kiểm toán năm 2014 (ngoại trừ):

Tháng 4 năm 2011, nhà máy nghiên xi măng ở Nhơn Trạch đã hoàn thành cơ bản, Công ty tiến hành chạy thử để chuẩn bị đưa vào hoạt động sản xuất chính thức và thời gian chạy thử được dự kiến đến tháng 9 năm 2011. Tuy nhiên do hoạt động của máy móc và thiết bị của Nhà máy chưa ổn định nên Công ty đã kéo dài hoạt động chạy thử đến cuối năm 2011. Các chi phí liên quan đến giai đoạn chạy thử (bao gồm cả chi phí lãi vay) từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2011 khoảng 76.511.299.453 VND đã được vốn hóa vào giá trị tài sản. Đến nay, chúng tôi cũng chưa được cung cấp đầy đủ bằng chứng để xác định tính hợp lý của hoạt động chạy thử này.

Năm 2012, Công ty thực hiện xóa sổ công nợ phải trả đối với nhà thầu China Machine-Building International Corp bằng cách cân trừ với công nợ phải thu của Công ty cổ phần vận tải An Tôn là 8.564.107.603 VND và ghi nhận vào thu nhập là

33.993.181.797 VND. Cho đến thời điểm hiện tại, chúng tôi vẫn chưa được cung cấp bằng chứng để đảm bảo cho tính hợp lý của việc ghi nhận vào thu nhập khoản công nợ phải trả này.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo:

- Thuận lợi:
 - Thương hiệu đã được xây dựng uy tín trên thị trường;
 - Đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao;
 - Quy trình hoạt động đã được hoàn thiện và chuẩn hóa.
- Khó khăn:
 - Năm 2015 kinh tế thế giới thoát khỏi suy thoái nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn như: bất động sản gặp khó khăn, hàng tồn kho lớn, chi phí lãi vay ngân hàng cao, v.v... đã ảnh hưởng trực tiếp đến ngành SX vật liệu xây dựng như xi măng, sắt thép, v.v... sản xuất cung vượt cầu cao dẫn đến sản phẩm khó tiêu thụ, hàng tồn kho cao, hiệu quả SXKD thấp. Riêng mặt hàng tấm lợp, sản phẩm truyền thống của công ty luôn giữ vững chất lượng, thương hiệu; được người tiêu dùng tin nhiệm cao nên sản xuất kinh doanh tấm lợp có hiệu quả cao.
 - Ngày 10/05/2012 Tàu “YM Intelligent” mang Quốc tịch Liberia, số đăng ký 12791 đã đâm vào cần cầu và cảng của nhà máy nghiền xi măng Nhơn Trạch, làm hư hỏng toàn bộ cần cầu và cầu cảng, dẫn đến toàn bộ hoạt động của nhà máy bị ngưng trệ đến nay chưa được bồi thường đầy đủ thiệt hại nên sản xuất cầm chừng; không khai thác được hết công suất của nhà máy, công nhân phải nghỉ việc luân phiên, gây tổn thất lớn cho công ty, sản xuất xi măng tại Nhơn Trạch bị lỗ.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:

- **Vị thế của công ty trong ngành:**

Công ty cổ phần Tấm lợp VLXD Đồng Nai là doanh nghiệp đứng đầu trong ngành nói riêng và cả nước nói chung về sản xuất tấm lợp Fibro ximăng hiện nay. Với hệ thống máy móc thiết bị tiêu chuẩn và lực lượng tay nghề cao, sản lượng chất lượng ổn định, Công ty luôn đáp ứng nhu cầu của thị trường trong khu vực và trong cả nước. Cho đến nay, Công ty đang chiếm giữ 40% thị phần toàn quốc trong cung cấp tấm lợp, riêng đối với khu vực Phía Nam đặc biệt là Đồng bằng Sông Cửu Long, Công ty đang chiếm ưu thế rất lớn. Hiện tại, cả nước cũng có nhiều đơn vị sản xuất tấm lợp, nhưng ở quy mô lớn thì có thể kể đến Công ty Sản Xuất Tấm Lợp Đông Anh ở khu vực phía Bắc và khu vực phía Nam có Công ty DONAC. Hiện tại, nhà máy nghiền Clinker Công Thanh thuộc Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh đã đi vào hoạt động, Công ty có thể chủ động hơn về nguồn nguyên liệu đầu vào, do đó khả năng cạnh tranh của Công ty sẽ được tăng lên đáng kể.

Riêng trong ngành sản xuất xi măng, hiện có nhiều đơn vị sản xuất xi măng trong và ngoài nước cùng tham gia sản xuất với nhiều quy mô lớn nhỏ khác nhau. Tại thị trường Đồng

Nam Bộ, ngoài Xi măng Hà Tiên được người tiêu dùng quan tâm nhiều nhất, còn có Xi măng Hoàng Thạch, Hải Phòng. Đối với Công ty xi măng liên doanh nước ngoài ở khu vực Đông Nam Bộ còn có xi măng Holcim, Luks xi măng, Nghi Sơn, Chinfon-Hải Phòng. Nếu đánh giá một cách tổng quan thì xi măng DONAC hiện nay chiếm thị phần không đáng kể vì sản lượng sản xuất của Công ty không nhiều. Để nâng cao khả năng cạnh tranh với các công ty cùng ngành và mở rộng thị phần, Công ty đã triển khai đầu tư Nhà máy nghiền xi măng Công Thanh với công suất dự kiến trong giai đoạn đầu là 1.000.000 tấn/năm và nguồn cung cấp clinker hoàn toàn từ nhà máy xi măng Công Thanh. Với dự án này cùng với chính sách bán hàng linh động, Công ty đảm bảo được khả năng cạnh tranh với các đơn vị khác cùng ngành.

- **Triển vọng phát triển của ngành:**

Năm 2015 là năm mà ngành xây dựng đã đạt những kết quả khả quan về tăng trưởng, trong đó lĩnh vực đầu tư phát triển vật liệu xây dựng (VLXD) đóng một vai trò hết sức quan trọng. Vào thời điểm này, nhìn chung, các dự án đầu tư phát triển VLXD theo quy hoạch đã kết hợp được yêu cầu phát triển của ngành với phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương và lãnh thổ.

Hiện nay các địa phương đã quan tâm đến việc đầu tư phát triển VLXD theo quy hoạch, góp phần đưa công nghiệp VLXD phát triển nhanh. Do đầu tư phát triển VLXD theo đúng quy hoạch, tốc độ tăng trưởng của ngành công nghiệp VLXD cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân của công nghiệp cả nước. Đây là một thành công nổi bật của lĩnh vực này.

Nhìn chung, triển vọng phát triển ngành VLXD trong tương lai là rất lớn, không những đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước mà vật liệu xây dựng Việt Nam phần đầu tìm chỗ đứng bền vững trên thị trường quốc tế vì theo dự báo, trong vòng 5 năm tới, tốc độ tăng trưởng ở lĩnh vực xây dựng cơ bản trên thế giới sẽ tăng mạnh, điều này khiến cho nhu cầu nhập khẩu VLXD của nhiều nước cũng tăng theo, đặc biệt là một số thị trường lớn như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Nga, v.v... Bộ xây dựng đang hoàn thành chiến lược phát triển xuất khẩu các mặt hàng mới như ống sợi thủy tinh, ống nước, tấm lợp, v.v.... đây là hướng đi mới của ngành VLXD nhưng cũng đồng thời tạo nên cơ hội mới cho Công ty cổ phần DONAC trong việc tiêu thụ sản phẩm.

9. Chính sách đối với người lao động:

9.1. Số lượng người lao động

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (31/12/2014)	Số lượng (31/12/2015)	Tỷ trọng (%)
	Tổng số lao động	319	400	100%
	Phân theo trình độ lao động	319		
a	- Đại học	40	47	11,75%
b	- Cao đẳng	04	10	2,5%

C	- Trung cấp	11	20	5%
C	- Công nhân kỹ thuật	04	98	24,5%
D	- Trình độ khác	260	225	56,25%

Nguồn: CTCP Tâm Lốp Vật Liệu Xây Dựng Đồng Nai

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

Chính sách đối với người lao động

Công ty đã tạo đủ việc làm ổn định cho 400 công nhân viên chức, nâng mức thu nhập bình quân một người/tháng đạt trên 5.300.000 đồng.

Việc thực hiện luật lao động, pháp lệnh Bảo hộ lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, an toàn lao động được thực hiện tốt, tránh không để xảy ra tai nạn lao động nào. Các chế độ hợp đồng lao động, tiền lương thực hiện đúng chính sách nhà nước quy định, đặc biệt duy trì tốt chế độ làm việc 40-44 giờ/tuần, nhưng sản xuất kinh doanh vẫn bảo đảm.

Cùng chế độ thực hiện và chăm lo đời sống, hàng năm Công ty đã tổ chức các lớp huấn luyện đào tạo công nhân thi tay nghề, quy trình an toàn lao động chung và cho những công nhân làm việc ở các khu vực có yêu cầu cấp độ an toàn cao, trong năm đã giải quyết nghỉ chính sách cho các lao động nâng bậc lương theo quy định.

Công tác kiểm tra an toàn lao động, an toàn thiết bị, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm được Ban bảo hộ lao động công ty thực hiện thường xuyên, định kỳ, môi trường lao động sản xuất được chú trọng đầu tư nâng cấp và đã được ghi nhận đánh giá tốt của các đoàn thanh tra, kiểm tra ban ngành trong tỉnh và bộ.

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành chi trả cổ tức cho cổ đông khi hoạt động kinh doanh của công ty có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Tỷ lệ chi trả cổ tức sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, tùy vào kết quả kinh doanh đạt được trong năm hoạt động và mục tiêu, phương hướng của năm sản xuất kế tiếp.

Công ty không trả cổ tức trong những năm gần đây.

11. Tình hình hoạt động tài chính:

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Theo đó, thời gian khấu hao được ước tính cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 50
Máy móc, thiết bị	03 - 15

Phương tiện vận tải	06 - 20
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 - 10

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty đã thực hiện tốt việc thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ. Hiện tại, Công ty không tồn tại nợ phải trả xấu, không phát sinh nợ ân hạn, gia hạn. Các khoản nợ đều được trả đúng hạn và trước hạn.

Các khoản phải nộp theo luật định*Đơn vị tính: VNĐ*

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.471.169.154	4.467.400.907	3.874.426.516
1. Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	-
2. Thuế thu nhập cá nhân	30.282.307	26.170.499	32.068.076
3. Thuế tài nguyên	3.867.957	4.211.518	5.339.550
4. Thuế nhà thầu	4.437.018.890	4.437.018.890	3.837.018.890

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015***Trích lập các quỹ theo luật định:**

Công ty thực hiện tốt việc trích lập quỹ đúng theo điều lệ công ty và theo luật định:

Đơn vị tính: VNĐ

Các quỹ của Công ty	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1. Quỹ đầu tư phát triển	11.243.301.309	11.243.301.309	22.694.204.001
2. Quỹ dự phòng tài chính	11.450.902.692	11.450.902.692	-
3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.101.845.461	1.342.924.461	394.024.461
4. Quỹ khác thuộc vốn CSH	-	-	-

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015***Tổng dư nợ vay:***Đơn vị tính: VNĐ*

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1. Vay và nợ ngắn hạn	268.413.452.957	83.288.982.018	113.553.610.333
2. Vay và nợ dài hạn	404.569.826.807	589.569.826.807	545.897.987.784

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015

Tình hình công nợ hiện nay (tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả):

Đơn vị tính: VNĐ

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	44.836.006.061	86.540.844.062	145.868.256.594
1. Phải thu khách hàng	22.890.379.120	45.090.025.258	84.179.904.853
2. Trả trước cho người bán	5.513.810.922	12.685.137.093	11.723.486.526
3. Các khoản phải thu khác	16.431.816.019	28.765.681.711	49.964.865.215
II. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	44.836.006.061	86.540.844.062	145.868.256.594

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015

Các khoản phải trả

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015
1. Nợ ngắn hạn	434.172.422.219	255.750.754.387	363,140,685,646
1.1. Vay và nợ ngắn hạn	268.413.452.957	83.288.982.018	113.553.610.333
1.2. Phải trả người bán	46.734.653.850	17.687.272.019	95.312.441.798
1.3. Người mua trả trước	5.931.169.173	4.439.153.598	592.637.214
1.4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.471.169.154	4.467.400.907	3.874.426.516
1.5. Phải trả công nhân viên	3.532.081.835	3.318.399.821	4.476.097.444
1.9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	101.988.049.789	141.206.621.563	144.937.447.880
1.11. Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.101.845.461	1.342.924.461	394.024.461
2. Nợ dài hạn	404.569.826.807	649.676.304.556	663.041.603.116
2.1. Phải trả dài hạn khác	-	60.106.477.749	117.143.615.332
2.2. Vay và nợ dài hạn	404.569.826.807	589.569.826.807	545 897.987.784
Tổng cộng	838.742.249.026	905.427.058.943	1.026.182.288.762

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014; BCTC năm 2015

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	2014	2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,52	0,60
• Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,36	0,41
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	90%	99%
• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	921%	8.929%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	Lần	5,05	5,53
• Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,29	0,30
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(38,62%)	(28,34%)
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	(72,58%)	(158,14%)
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	(10,91%)	(8,51%)
• Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	(38,43%)	(28,17%)

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, BCTC năm 2015

12. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty):

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I	TSCĐHH	1.051.627	773.502	73,55%
II	TSCĐVH	9.626	8.423	87,50%
III	CPXDCBDD	-	506	-
Tổng cộng		1.061.253	782.430	73,73%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2014

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:

STT	Chỉ tiêu	2016		
		Đơn vị	Kế hoạch	% so với năm 2015
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	272.236	100,00%
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	463.388	151,24%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	16.000	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,45	-
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	5,88	-
6	Cổ tức	%	-	-

Nguồn: Kế hoạch năm 2016 của Công ty CP Tâm lợi VLXD Đồng Nai.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

- Kinh tế trong nước dần ổn định, lạm phát được kiểm chế, kinh tế chuyển dịch theo chiều hướng tích cực tăng trưởng đang trên đà phục hồi.
- Bất động sản đang được phục hồi tích cực là dấu hiệu giúp ngành vật liệu xây dựng có cơ hội tăng trưởng và phát triển.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...):

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Ngày 30/04/2008 Công ty đã chính thức khởi công xây dựng dự án nhà máy nghiền xi măng 1.800.000/năm, và cảng chuyên dùng 30.000 tấn tại khu công nghiệp Ông Kèo – Nhơn Trạch – Đồng Nai, với tổng vốn đầu tư 34 triệu USD. Từ tháng 04 - 12/2011 công ty đã đưa toàn bộ dự án nhà máy nghiền xi măng Công Thanh tại Nhơn Trạch Đồng Nai 1.800.000 tấn/ năm vào chạy thử, đến đầu năm 2012 mới chạy chính thức. Mục tiêu năm 2016 và các năm tiếp theo phấn đấu khai thác tối đa công suất các dự án đã đầu tư, để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:**Vụ kiện All Ocean Transportation:**

- Nguyên nhân và diễn biến của vụ kiện: Ngày 22/05/2012, Công ty đã kiện All Ocean Transportation Inc vì đã đâm vào cần cầu của Cảng Nhà máy xi măng Công Thanh và hy vọng sẽ được thanh toán một khoản tiền thiệt hại 181.284.000.000 VND. Ngày 07/06/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có Quyết định số 41/2012/QĐ.BTHBPĐ buộc All Ocean Transportation Inc thực hiện bảo lãnh ngân hàng với số tiền là 7.500.000,00 USD để hủy bỏ việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với tàu YM Intelligent. Ngày 26/10/2012 Công ty tiếp tục có đơn kiện bổ sung yêu cầu All Ocean Transportation Inc phải bồi thường 518.870.844,10 VND thay vì 181.284.000.000 VND như yêu cầu ban đầu . Mặc dù Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có bản án số 09/2013/DS-ST ngày 12/09/2013 buộc All Ocean Transportation Inc phải bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần tấm lợp VLXD Đồng Nai với số tiền là 130.584.800.632 VND, tuy nhiên cả hai công ty vẫn chưa đồng ý mà tiếp tục gửi đơn xin phúc thẩm.

Quyết định của tòa án:

- Bản án số 117/2014/DSPT từ ngày 19 đến 20 tháng 5 năm 2014 quyết định : Buộc Công ty All Oceans Transportation Inc phải bồi thường cho CTCP Tấm Lợp Vật Liệu Xây Dựng Đồng Nai thiệt hại về cần cầu với số tiền là 1.837.843 USD. Ngày 26/06/2014 Công ty đã nhận được số tiền là 39.146.055.900 đồng.
- Bản án số 24/2016/DSPT ngày 27/01/2016 quyết định :Buộc Công ty All Oceans Transportation Inc phải bồi thường cho CTCP Tấm Lợp Vật Liệu Xây Dựng Đồng Nai thiệt hại về tài sản số tiền 129.736.297.000 đ, về chi phí giám định số tiền là 2.646.299.000 đồng. Ngày 15/02/2016 Công ty đã nhận được số tiền là 126.322.722.670 đồng.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị:**

- Danh sách thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Công Lý	Chủ tịch	1961	Thành viên điều hành
2	Dương Xuân Bình	Thành viên	1958	Thành viên điều hành
3	Lê Trung Chính	Thành viên	1963	Thành viên không điều hành

- Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT:

1. Ông Nguyễn Công Lý

Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	03-12-1961
Nơi sinh:	Pleiku
Số CMND:	023459708
Cấp ngày: 21/07/2011	Nơi cấp: CA TP.HCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú:	52 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0613.836130
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
Từ tháng 10/2000 - 06/2005	Ủy viên HĐQT Công ty CP Tâm lợi VLXD Đồng Nai
Từ tháng 07/2005 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty CP Tâm lợi VLXD Đồng Nai
Số cổ phần nắm giữ:	5.720.000 cổ phần chiếm 21,01%
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:	
Vợ Nguyễn Thị Huệ:	506.250 cổ phần chiếm 1,86%
Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xi măng Công Thanh

2. Ông Dương Xuân Bình

Chức vụ công tác hiện nay:	Ủy viên HĐQT, Phó TGĐ
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	27-08-1958
Nơi sinh:	Yên Ninh, Ý Yên, Nam Định
CMND	022542324
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Yên Ninh, Ý Yên, Nam Định
Địa chỉ thường trú:	23/6/5 Hoàng Văn Thụ, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0613.836130
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Đại học Tài chính kế toán
Quá trình công tác:	
Từ tháng 07/1980 - 02/1985	Cán bộ nhân viên Bộ Tài chính
Từ tháng 03/1985 - 05/1987	Nhân viên làm việc Phòng Điều tra hình sự Quân khu 7
Từ 6/1987 – 1989	Phó phòng kế toán Cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai
Từ 1990 – 1994	Kế toán trưởng Cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai
Từ 1995 – 2000	Phó phòng kế hoạch Công ty Cp tấm lợp VLXD Đồng Nai
Từ 2001 – 2004	Ủy viên HĐQT Cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai
Từ 2005 đến nay	UV HĐQT, Phó TGĐ Cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:	
Vợ Trương Thị Nga	651 cổ phần chiếm 0,002%
Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác:	Không có

3. Ông Lê Trung Chính

Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 12-01-1963
 CMND: 023822944
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Xuân Thủy, Nam Định
 Địa chỉ thường trú: 189 Chung cư Bộ Công an, Đường Cống Quỳnh Q.1, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 0613.836130
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa Silicat
 Quá trình công tác:
 Từ tháng 1990 - 10/2005 Kỹ sư- công tác tại Công ty CP Tắm lợp VLXD Đồng Nai
 Từ tháng 11/2005 – 2015 Ủy viên HĐQT, Phó TGD Cty CP Tắm lợp VLXD Đồng Nai
 Từ 1/2016 – 3/2016 Ủy viên HĐQT Cty CP tắm lợp VLXD Đồng Nai
 Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần: 268.425 cổ phần chiếm 0,99%
 Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: UV.HĐQT CTCP Xi Măng Công Thanh

- Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Nguyễn Văn Nho	Trưởng ban	1958
2	Phạm Đức Hùng	Thành viên	1974
3	Nguyễn Thị Mai Thảo	Thành viên	1982

- SYLL thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông Nguyễn Văn Nho:

Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 15/03/1957

Nơi sinh: Thanh Long, Yên Mỹ, Hưng Yên

Số CMND: 024594712

Cấp ngày: Do Công an TpHCM cấp ngày 20/07/2006

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thanh Long, Yên Mỹ, Hưng Yên

Địa chỉ thường trú: 79/12 Bạch Đằng, Q.Tân Bình TpHCM

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 061.3836130

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ năm 1980 – 1982	Công ty xây dựng K2-BXD
- Từ năm 1983 – 1986	Phòng tham mưu Bộ chỉ huy QS tỉnh Thanh Hóa
- Từ năm 1986 – 1988	Công ty xi măng Hà Tiên 2
- Từ năm 1989 – 2009	Nhân viên Phòng vật tư CTCP Tầm lợp VLXD Đồng Nai
- Từ năm 2010 – đến nay	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Tầm lợp VLXD Đồng Nai, trưởng phòng vật tư Cty CP tầm lợp VLXD Đồng Nai

Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần: 12.000 cổ phần, chiếm 0,04%

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không có

2. Ông Phạm Đức Hùng

Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 04/07/1974
 Nơi sinh: Bắc Giang
 Số CMND: 022828042
 Cấp ngày: 06/03/2008
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Quảng Ngãi
 Địa chỉ thường trú: D6 khu Nam Long, Quận 7 TpHCM
 Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 08.39151606
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Quản Trị kinh doanh
 Quá trình công tác:

Từ năm 2006 đến nay	Trưởng phòng Logistics CTCP Xi măng Công Thanh
---------------------	--

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Trưởng phòng Logistic Công ty CP xi măng Công Thanh

Số cổ phần nắm giữ: Không

3. Bà Nguyễn Thị Mai Thảo

Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát
 Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 24-03-1982
 Nơi sinh: TP HCM
 Số CMND: 023611587
 Cấp ngày: Do Công an TpHCM cấp ngày 26/08/2011
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: TpHCM
 Địa chỉ thường trú: 15/50/8 Võ Duy Ninh , Q. Bình Thạnh TpHCM
 Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 08.39151606

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Văn Lang – ngành ngoại ngữ

Quá trình công tác:

- Năm 2006 đến nay	Nhân viên Phòng tổ chức hành chính CTCP Xi măng Công Thanh
--------------------	--

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Nhân viên Phòng tổ chức hành chính CTCP Xi măng Công Thanh

Số cổ phần nắm giữ: 2.190.000 cổ phần, chiếm 8,04%

2. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Nguyễn Công Lý	Tổng Giám đốc	1961
2	Dương Xuân Bình	Phó Tổng Giám đốc	1958
3	Nguyễn Bá Truật	Phó Tổng Giám đốc	1960
4	Trần Quốc Khánh	Phó Tổng Giám đốc	1958
5	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	1969
6	Nguyễn Thị Ánh	Kế toán trưởng	1966

- SYLL thành viên Ban Tổng Giám đốc
 - Tổng giám đốc: Nguyễn Công Lý: Xem SYLL tại thành viên HĐQT
 - Phó Tổng Giám đốc: Dương Xuân Bình: Xem SYLL tại thành viên HĐQT

1. Nguyễn Bá Truật

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 01-09-1960

Nơi sinh: Trường Sơn, Nông Cống, Thanh Hóa

CMND: 023183464

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: 339/50/1A Phan Văn Trị, Q.Gò Vấp tpHCM

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 061.3836130

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ tháng 12/1980 – 6/1988	Chuyên viên Đoàn chuyên gia kinh tế văn hóa chính phủ (A40) Việt Nam tại Campuchia
- Từ tháng 07/1988 – 10/1994	Chuyên viên tổng hợp văn phòng đại diện Bộ xây dựng Tại tpHCM
- Từ tháng 10/1994 - 1996	Chánh VP TL
- Từ năm 1996 – 1997	Trưởng phòng Cung ứng vật tư thị trường CTCP Tắm Lợp VLXD Đồng Nai
- Từ năm 1998 - 2001	Trưởng phòng Thị trường CTCP Tắm Lợp VLXD Đồng Nai
- Từ năm 2002 - nay	P.TGD CTCP Tắm Lợp VLXD Đồng Nai

Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần: 41.660 cổ phần, chiếm 0,15%

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không có

2. Trần Quốc Khánh

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 02-09-2958

Nơi sinh: Thị trấn Quảng yên, tỉnh Quảng Ninh

CMND: 272097592

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thị trấn Quảng yên, tỉnh Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú: 16/7A đường Nguyễn Bảo Đức, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 061.3836130

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Giáo viên dạy nghề

Quá trình công tác:

- Từ năm 1980 đến 1985	Giáo viên giảng dạy ở trường sơ cấp kỹ thuật không Quân tại sân bay Biên Hòa thuộc Bộ Tư Lệnh Không Quân
- Từ năm 2000 đến tháng 4/2009	Trưởng ban kiểm soát CTCP Tắm lọc VLXD Đồng Nai
- Từ năm 2009 đến nay	Phó Tổng giám đốc CTCP Tắm lọc VLXD Đồng Nai

Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần: 11.500 cổ phần, chiếm 0,04%

3. Nguyễn Thị Thanh Tâm

Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 16/01/1969

Nơi sinh: Hà Nội

CMND: 022314439

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Quảng Trị
 Địa chỉ thường trú: 285 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành tpHCM
 Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 061.3836130
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:

- Từ 1989 – 2009	Cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai
- Từ 2010 đến nay	Phó Tổng giám đốc CTCP Tấm lợp VLXD ĐN

Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần: 159.025 cổ phần, chiếm 0,58%
 Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không

4. Nguyễn Thị Ánh

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 26-01-1966
 Nơi sinh: Thị trấn Vĩnh An , tỉnh Đồng Nai
 CMND: 270860393
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Thị trấn Vĩnh An , tỉnh Đồng Nai
 Địa chỉ thường trú: 58 đường 30 tháng 4, tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
 Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 061.3836130
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:

- Từ 1984 đến 1993	Phòng kế toán cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai
- Từ 1994 đến 2005	Phó phòng kế toán Cty CP tấm lợp VLXD Đồng Nai

- Từ 2005 đến 2007	Ủy viên Ban kiểm soát, phó phòng kế toán CTCP Tâm lợp VLXD Đồng Nai
- Từ năm 2008 đến nay	Kế toán trưởng CTCP Tâm lợp VLXD Đồng Nai

Số cổ phần và tỷ lệ cổ phần: 7.500 cổ phần, chiếm 0,02 %

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không có

Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty:

Hiện nay, Công ty đã xây dựng, hoạt động và tuân theo Điều lệ hoạt động trên cơ sở Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc hoạt động theo Quy chế quản trị với quy trình, trình tự, thủ tục phối hợp hoạt động theo Thông tư số 121 về quản trị Công ty.


Ngoài ra, Công ty cũng tăng cường công tác quản lý nội bộ và kiểm soát Công ty nhằm minh bạch, hoạt động hiệu quả, tạo niềm tin với cổ đông, đối tác và khách hàng.

III. PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

Phụ lục II: Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC năm 2015.

Đồng Nai, ngày 28 tháng 03 năm 2016

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CTCP TÁM LỢP – VLXD ĐỒNG NAI	
<u>CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC</u>  NGUYỄN CÔNG LÝ	
<u>TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT</u>  NGUYỄN VĂN NHO	<u>KẾ TOÁN TRƯỞNG</u>  NGUYỄN THỊ ÁNH

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN FPT – CN.TPHCM

GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

A red circular stamp from FPT Securities Branch, Ho Chi Minh City. The stamp contains the text: "CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT (TP. HỒ CHÍ MINH)". A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

LÊ QUANG NGỌC THANH